

Số: 08 /2017/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 07 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 426/TTr-SXD ngày 23/02/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

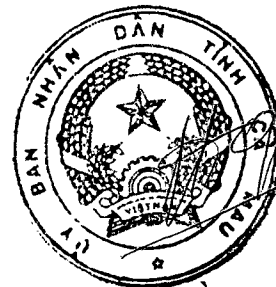
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/4/2017 và thay thế Quyết định số 18/2009/QĐ-UBND ngày 23/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau;
- Sở Lao động - TB&XH tỉnh Cà Mau;
- LĐVP UBND tỉnh Cà Mau;
- Phòng: QH-XD, KGVX;
- Lưu: VT, Tr 03/4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân

QUY ĐỊNH

Về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /2017/QĐ-UBND
ngày 07/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Phân cấp nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Nghĩa trang các cấp là nơi táng người chết thuộc địa bàn hành chính các cấp, được phân loại theo Bảng 1.3, Phụ lục 1 Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng như sau:

1. Nghĩa trang cấp I: Có quy mô diện tích lớn hơn 60 ha, là nghĩa trang cấp quốc gia.
2. Nghĩa trang cấp II: Có quy mô diện tích từ 30 ha đến 60 ha là nghĩa trang nhân dân cấp tỉnh.
3. Nghĩa trang cấp III: Có quy mô diện tích từ 10 ha đến 30 ha là nghĩa trang nhân dân cấp huyện.
4. Nghĩa trang cấp IV: Có quy mô diện tích nhỏ hơn 10 ha là nghĩa trang nhân dân cấp xã.
5. Cơ sở hỏa táng: Cấp II đối với mọi quy mô.

Điều 4. Nguyên tắc xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Khi lựa chọn địa điểm nghĩa trang và cơ sở hỏa táng phải nghiên cứu khả năng phục vụ cho liên vùng, liên đô thị.

2. Nghĩa trang xây dựng mới phải bố trí nằm ngoài đô thị, phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị hoặc khu dân cư nông thôn, không ảnh hưởng đến môi trường dân cư xung quanh, không ảnh hưởng đến nguồn nước cấp cho sinh hoạt; nghĩa trang và cơ sở hỏa táng phải đặt ở cuối hướng gió so với khu dân cư.

3. Trường hợp đặc biệt được xem xét chấp thuận chôn cất trong khuôn viên nhà thờ, chùa, thánh thất tôn giáo phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Không nằm trong khu vực nội thị thành phố, thị xã, thị trấn, khu đông dân cư;

b) Trường hợp nhà thờ, chùa, thánh thất tôn giáo,... nằm ngoài khu vực nội thị thành phố, thị xã, thị trấn, khu đông dân cư thì có thể xem xét chấp thuận khi đáp ứng các yêu cầu về xử lý môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường; Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng (sau đây gọi là Nghị định số 23/2016/NĐ-CP) và các quy định pháp luật hiện hành khác.

4. Hoạt động quản lý, xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

5. Các nguyên tắc khác thực hiện theo Điều 3 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Chương II

QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, CẢI TẠO, ĐÓNG CỬA, DI CHUYỂN NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 5. Quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh

1. Quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh nhằm cụ thể hóa nội dung định hướng quy hoạch nghĩa trang trong đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh. Trình tự, thủ tục về lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh tuân theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.

2. Nhiệm vụ, nội dung, hồ sơ đồ án quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh thực hiện theo Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 Điều 7 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 6. Yêu cầu đối với quy hoạch xây dựng nghĩa trang

1. Các khu chức năng chủ yếu: Khu hung táng; khu chôn cất một lần; khu cát táng.

2. Các công trình chức năng: Khu văn phòng làm việc, nhà kho, nhà chờ, thường trực, kiốt bán hàng, khu vệ sinh; khu dành cho các hoạt động tưởng niệm, thờ cúng; khu tổ chức lễ tang (tổ chức lễ tang trước khi chôn cất hoặc hỏa táng); khu kỹ thuật (rửa hài cốt, khu bảo quản thi hài); khu để tiểu cốt, tro cốt (nơi để các tiểu cốt sau cải táng và lộ tro cốt sau khi hỏa táng thi hài); hạ tầng kỹ thuật (cống, hàng rào, sân, đường, bãi đỗ xe, cấp nước, thu gom chất thải rắn, thu gom và xử lý nước thải, nước thấm từ các mộ hung táng, chiếu sáng, cây xanh, mặt nước, tiểu cảnh,...).

3. Tỷ lệ sử dụng đất (tính trên tổng diện tích đất) nghĩa trang: Diện tích khu mai táng tối đa là 60%; các công trình chức năng và hạ tầng kỹ thuật tối thiểu là 40%; diện tích cây xanh tối thiểu 20%; giao thông tối thiểu 10%.

4. Diện tích sử dụng đất cho mỗi mộ:

a) Diện tích sử dụng đất cho mỗi mộ hung táng và chôn cất một lần tối đa là $5\text{m}^2/\text{mộ}$ đối với người lớn và $3\text{m}^2/\text{mộ}$ trẻ em;

b) Diện tích sử dụng đất cho mộ cát táng và lộ tro cốt sau hỏa táng tối đa là $3\text{m}^2/\text{mộ}$.

5. Thể tích ô để lộ tro cốt hỏa táng tối đa là $0,125\text{m}^3$.

6. Kích thước mộ và huyệt mộ:

a) Mộ hung táng hoặc chôn cất một lần:

Kích thước mộ (dài x rộng x cao): $2,4\text{m} \times 1,4\text{m} \times 0,8\text{m}$;

Kích thước huyệt mộ (dài x rộng x cao): $2,2\text{m} \times 0,9\text{m} \times 1,5\text{m}$;

b) Mộ cát táng và mộ chôn cất lộ tro cốt sau hỏa táng:

Kích thước mộ (dài x rộng x cao): $1,5\text{m} \times 1,0\text{m} \times 0,8\text{m}$;

Kích thước huyệt mộ (dài x rộng x cao): $1,2\text{m} \times 0,8\text{m} \times 0,8\text{m}$.

7. Kích thước ô để lộ tro cốt (dài x rộng x cao): $0,5\text{m} \times 0,5\text{m} \times 0,5\text{m}$.

8. Kiến trúc phần mộ phải được quy định thống nhất về kích thước chiều dài, chiều rộng, chiều cao và khoảng cách giữa các phần mộ. Các kích thước này phải được tuân thủ nghiêm ngặt, không chế để đảm bảo tính đồng bộ. Đơn vị quản lý nghĩa trang phải cung cấp các thông tin về quy định bắt buộc theo quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 và 7 Điều này đến thân nhân các hộ gia đình có người thân chôn cất trong khuôn viên nghĩa trang.

9. Chiều rộng lối đi trong nghĩa trang: Trục giao thông chính tối thiểu là 7 m; đường giữa các lô mộ tối thiểu là 3,5m; lối đi bên trong các lô mộ tối thiểu là 1,2m; khoảng cách lối đi giữa hai hàng mộ liên tiếp tối thiểu là 0,8 m; khoảng cách giữa 02 mộ liên tiếp cùng hàng tối thiểu là 0,6m.

10. Thu gom và xử lý chất thải:

a) Chất thải rắn: Chất thải rắn trong khu nghĩa trang phải được tổ chức thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý bảo đảm môi trường theo quy định;

b) Nước thải: Nghĩa trang phải có hệ thống thoát nước riêng cho nước mặt, nước thải, nước thấm từ huyết mộ. Hệ thống thoát nước phải tính đến điều kiện biến đổi khí hậu (do ngập lụt, triều cường, nước biển dâng). Phải có giải pháp kỹ thuật chống thấm và thu gom nước thấm từ các mộ hung táng để xử lý tập trung hợp vệ sinh trước khi xả ra nguồn tiếp nhận.

Điều 7. Yêu cầu đối với quy hoạch xây dựng cơ sở hỏa táng

1. Khu chức năng chủ yếu: Văn phòng làm việc, kho, phòng khách, khu vệ sinh; phòng chờ, khu tổ chức tang lễ, phòng lạnh bảo quản thi hài; lò hỏa táng và nơi lưu cốt.

2 Các công trình chức năng: Cổng, hàng rào, đường, sân, bãi đỗ xe, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải, chiếu sáng, thu gom chất thải rắn, cây xanh, mặt nước, tiểu cảnh,...

3. Tỷ lệ sử dụng đất (tính trên tổng diện tích đất) cơ sở hỏa táng: Khu văn phòng tối đa là 10%; khu lễ tang và hỏa táng tối đa là 30%; nhà lưu cốt tối đa là 25%; hạ tầng kỹ thuật tối thiểu là 35% (trong đó diện tích cây xanh tối thiểu 20%, giao thông tối thiểu 10%).

4. Thu gom và xử lý chất thải:

a) Khí thải: Lò hỏa táng phải có hệ thống xử lý khí thải trước khi thải ra môi trường đảm bảo quy chuẩn quy định. Chiều cao tối thiểu của ống khói là 20,0m tính từ cao độ nền xây dựng. Ống khói phải có cửa lấy mẫu khí thải phục vụ công tác kiểm tra khí thải định kỳ;

b) Chất thải rắn: Chất thải rắn phải được thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường. Tro xỉ, bụi, bùn thải và các chất thải rắn khác phát sinh trong quá trình vận hành lò hỏa táng phải được phân loại theo quy định để có biện pháp quản lý phù hợp;

c) Nước thải: Hệ thống nước mặt, nước thải phải được thu gom, xử lý đạt yêu cầu về vệ sinh môi trường trước khi xả ra nguồn tiếp nhận. Bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải phải thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 8. Quy hoạch chi tiết nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Nhiệm vụ, nội dung, hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo Khoản 2, Khoản 3, Khoản 5 Điều 8 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 9. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

1. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ theo quy hoạch xây dựng, quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật.

2. Xây dựng mộ, bia mộ, nhà lưu tro cốt và các công trình trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Kích thước, kiểu dáng các mộ, bia mộ và khoảng cách giữa các lô mộ, hàng mộ, các mộ; kích thước ô để lọ tro cốt thực hiện theo Điều 6 của Quy định này.

Điều 10. Cải tạo nghĩa trang

1. Nghĩa trang được cải tạo khi còn phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh, còn diện tích hoặc có quỹ đất để mở rộng để tiếp tục các hoạt động táng nhưng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường chưa phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

2. Nội dung cải tạo nghĩa trang:

a) Xác lập ranh giới, thời gian sử dụng và phạm vi phục vụ;

b) Trồng cây xanh xung quanh và trong nghĩa trang;

c) Cải tạo, chỉnh trang, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật;

d) Đối với diện tích đất chưa sử dụng: Phân khu vực táng, phân lô mộ, nhóm mộ, hàng mộ; quy định về diện tích, kích thước và kiến trúc mộ.

Điều 11. Đóng cửa nghĩa trang

1. Đóng cửa nghĩa trang khi không còn diện tích sử dụng, gây ô nhiễm môi trường và theo quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh.

2. Các công việc phải thực hiện khi đóng cửa nghĩa trang:

a) Ủy ban nhân dân cấp quản lý quyết định đóng cửa và thông báo công khai việc đóng cửa nghĩa trang;

b) Triển khai khắc phục môi trường (nếu có);

c) Phải cải tạo thành khu vực cảnh quan, cây xanh trên địa bàn, chỉnh trang lại hệ thống hạ tầng kỹ thuật, mộ chí; có mốc giới và nêu rõ khu vực nghĩa trang đã đóng cửa và có biện pháp ngăn cách không gian xung quanh bằng tường rào hoặc hàng rào cây xanh bảo đảm mỹ quan.

Điều 12. Di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ đối với các trường hợp:

a) Gây ô nhiễm môi trường, cảnh quan nghiêm trọng mà không có khả năng khắc phục, ảnh hưởng đến môi trường sống cộng đồng, không còn phù hợp với nghĩa trang vùng tỉnh;

b) Phục vụ giải phóng mặt bằng các dự án phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng theo quy hoạch xây dựng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các công việc phải thực hiện khi di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ:

a) Ủy ban nhân dân cấp quản lý quyết định và thông báo công khai di chuyển nghĩa trang và nghĩa trang được di chuyển tới;

b) Đối với các phần mộ lẻ không rõ thân nhân, Ủy ban nhân dân cấp xã tìm hiểu, xác định lại thông tin về thân nhân trước khi lập kế hoạch di chuyển;

c) Tiến hành công tác di chuyển vào các nghĩa trang được xây dựng và quản lý theo quy hoạch; quá trình di chuyển phải đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường; thực hiện các chính sách về giải tỏa, đền bù theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Quản lý, sử dụng nghĩa trang

1. Nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu 20% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội khi chết trên địa bàn. Trường hợp địa phương không cần sử dụng quỹ đất này thì chủ đầu tư nghĩa trang đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Quỹ đất quy định tại Khoản 1 Điều này được chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để thống nhất quản lý, khai thác.

3. Đối tượng chính sách xã hội khi chết được bố trí vào phần quỹ đất quy định tại Khoản 1 Điều này là những đối tượng được hỗ trợ chi phí mai táng theo quy định pháp luật hiện hành về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận việc đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

5. Các quy định chung khác về quản lý, sử dụng nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 14. Quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng

1. Cơ sở hỏa táng báo cáo về tình hình hoạt động hàng năm về Ủy ban nhân dân cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động các cơ sở hỏa táng trên địa bàn về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 10 Điều 25 Quy định này.

2. Các quy định chung về quản lý, sử dụng cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

Điều 15. Xác định đơn vị quản lý nghĩa trang

1. Nghĩa trang cấp I, nghĩa trang cấp II, nghĩa trang vùng tỉnh được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. Nghĩa trang cấp III, cấp IV được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc địa giới hành chính của các huyện thì giao Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

3. Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng.

Điều 16. Lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành cơ sở hỏa táng

1. Việc lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

2. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

3. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý cơ sở hỏa táng do mình đầu tư xây dựng.

Điều 17. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân

1. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

2. Việc lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

Điều 18. Quy chế quản lý nghĩa trang

1. Các đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng nghĩa trang có trách nhiệm lập quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang do mình quản lý. Nội dung quy chế quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

2. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang:

a) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang cấp I, nghĩa trang cấp II, nghĩa trang vùng tỉnh.

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang cấp III, cấp IV trên địa bàn do mình quản lý.

b) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng. Quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được phê duyệt phải gửi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có nghĩa trang được đầu tư xây dựng để thống nhất quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

3. Các nghĩa trang được xây dựng mới, quy chế quản lý nghĩa trang phải được lập và phê duyệt trước khi đưa nghĩa trang vào khai thác, sử dụng. Đối với các nghĩa trang hiện hữu nếu chưa có quy chế quản lý nghĩa trang thì phải tiến hành lập và trình phê duyệt theo đúng quy định.

Chương III **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ** **NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG**

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau

1. Tổ chức lập, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau phê duyệt quy hoạch nghĩa trang vùng tỉnh; quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang cấp I, nghĩa trang cấp II, nghĩa trang vùng tỉnh và cơ sở hỏa táng.

2. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và Bộ Xây dựng về tình hình quy hoạch xây dựng hệ thống nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang cấp I, nghĩa trang cấp II, nghĩa trang vùng tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tỉnh Cà Mau và các sở, ngành có liên quan thực hiện Điều 17 Quy định này.

5. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện Khoản 2 Điều 24 Quy định này.

6. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quyết định đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang cấp I, nghĩa trang cấp II, nghĩa trang vùng tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện Khoản 2 Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

8. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện Khoản 2 Điều 16 và Khoản 2 Điều 17 Quy định này.

9. Định kỳ 06 tháng, 01 năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và Bộ Xây dựng về tình hình quy hoạch xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

10. Thanh tra, kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện các hoạt động xây dựng nghĩa trang trên địa bàn tỉnh.

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau

1. Quản lý việc sử dụng đất xây dựng mới, cải tạo, mở rộng nghĩa trang và các cơ sở hỏa táng.

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về thể thức giao đất, cấp đất xây dựng nghĩa trang bằng các nguồn vốn và đóng cửa nghĩa trang gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

3. Hướng dẫn chủ đầu tư lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang từ 20 ha trở lên và đối với tất cả các cơ sở hỏa táng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau phê duyệt.

4. Phối hợp với Sở Y tế tỉnh Cà Mau, Công an tỉnh Cà Mau và các đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật bảo vệ môi trường đối với các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng các chế độ, chính sách xã hội, trình tự, thủ tục và thẩm quyền giải quyết đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng khi chết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ đối với người sử dụng dịch vụ hỏa táng.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau thực hiện Khoản 6 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

4. Kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm trong việc quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

Điều 22. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau

1. Bố trí kế hoạch vốn đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp cải tạo, di chuyển, mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chế độ hỗ trợ, ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; các quy định về xã hội hóa đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

3. Xây dựng danh mục các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, vận động thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng bằng các nguồn vốn hợp pháp.

Điều 23. Trách nhiệm của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau

1. Hướng dẫn việc sử dụng vốn ngân sách trong đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng, di chuyển nghĩa trang, chi phí quản lý nghĩa trang, nguồn thu từ phí, lệ phí dịch vụ trong nghĩa trang.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

3. Phối hợp với Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau và các sở, ngành có liên quan thực hiện Điều 17 Quy định này.

Điều 24. Trách nhiệm của Sở Y tế tỉnh Cà Mau

1. Hướng dẫn việc bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường của các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định của Bộ Y tế.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau thực hiện Khoản 4 Điều 15 Quy định này.

Điều 25. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau

Hướng dẫn các địa phương thực hiện đúng quy định nếp sống văn minh trong việc tang, đảm bảo được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm, đảm bảo vệ sinh môi trường, tránh kéo dài thời gian.

Điều 26. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau

Trình Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành cơ chế chính sách khuyến khích việc nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ sử dụng cho việc táng theo hướng hiện đại, văn minh góp phần thay đổi tập quán cũ đã lạc hậu, tiết kiệm quỹ đất, bảo vệ môi trường.

Điều 27. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau; các cơ quan báo chí, truyền thanh, truyền hình

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các cơ quan báo đài tổ chức tuyên truyền phổ biến quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng và tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các hình thức táng văn minh, tiết kiệm đất, bảo vệ môi trường.

Điều 28. Trách nhiệm của Công an tỉnh Cà Mau

Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã và các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra việc bảo vệ môi trường; thực hiện các biện pháp bảo đảm tình hình an ninh trật tự trong các nghĩa trang.

Điều 29. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện công tác quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang quy mô cấp III, cấp IV trên địa bàn.

2. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết quy hoạch nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.

3. Tổ chức lập và thực hiện kế hoạch xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Xem xét, chấp thuận đối với các trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, chùa, thánh thất tôn giáo trong phạm vi địa giới hành chính quản lý theo quy định tại Khoản 3, Điều 4 Quy định này.

5. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang trên địa bàn.

6. Làm chủ đầu tư hoặc giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc đơn vị có đủ điều kiện làm chủ đầu tư xây dựng công trình nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

7. Quyết định thành lập các đơn vị quản trang thực hiện công tác quản lý trực tiếp tại các nghĩa trang.

8. Phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do đơn vị quản lý nghĩa trang xây dựng theo Khoản 2 Điều 18 Quy định này.

9. Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng khi chết theo quy định.

10. Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau và Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về các nội dung công tác xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thuộc địa giới hành chính.

Điều 30. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý nghĩa trang đối với nghĩa trang của xã, cụm xã, các nghĩa trang khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng theo quy định.

3. Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm về quản lý sử dụng nghĩa trang trên địa bàn theo địa giới hành chính.

4. Tổ chức thông báo cho nhân dân về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang.

5. Định kỳ kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thuộc địa giới hành chính.

Điều 31. Trách nhiệm của đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang

1. Đơn vị quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ ngân sách nhà nước:

a) Thực hiện việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Thực hiện quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được Ủy ban nhân dân cấp thẩm quyền phê duyệt;

c) Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

d) Thực hiện giá dịch vụ nghĩa trang do Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau phê duyệt;

đ) Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang;

e) Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo quy định;

g) Đơn vị quản lý trực tiếp nghĩa trang có trách nhiệm xây dựng nội quy của nghĩa trang;

h) Thực hiện báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) cho đơn vị cấp trên trực tiếp và Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau về tình hình xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

i) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước

a) Thực hiện việc xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phê duyệt và ban hành nội quy, quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được Ủy ban nhân dân cấp thẩm quyền chấp thuận. Sau khi ban hành phải gửi cho Ủy ban nhân dân theo phân cấp quản lý nghĩa trang để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện;

c) Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

d) Xây dựng, quyết định và ban hành giá dịch vụ nghĩa trang do mình quản lý trên cơ sở phương án khai thác kinh doanh được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận đối với các nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước;

- đ) Thực hiện nội dung quản lý nghĩa trang, lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang;
- e) Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo quy định;
- g) Thực hiện báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) cho đơn vị cấp trên trực tiếp và Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau về tình hình xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;
- h) Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Trách nhiệm và quyền lợi của người sử dụng dịch vụ nghĩa trang

1. Trách nhiệm:

- a) Tuân thủ các nội quy của các nghĩa trang đã được phê duyệt và các quy định khác của pháp luật về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;
- b) Thực hiện các trách nhiệm theo thỏa thuận với đơn vị quản lý tại các nghĩa trang;
- c) Cung cấp lý lịch mộ, tro cốt để đơn vị quản lý nghĩa trang lập hồ sơ lưu trữ, quản lý;
- d) Tham gia, đóng góp ý kiến với cơ quan quản lý nhà nước về các vấn đề liên quan đến nghĩa trang.

2. Quyền lợi:

- a) Yêu cầu đơn vị quản lý cung cấp các dịch vụ nghĩa trang đúng theo quy định;
- b) Thăm viếng, chăm sóc mộ theo quy định của đơn vị quản lý nghĩa trang;
- c) Hưởng các quyền lợi trong thỏa thuận với đơn vị quản lý nghĩa trang.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 33. Điều khoản chuyển tiếp

1. Ủy ban nhân dân các cấp theo phân cấp quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng xác định lại ranh giới, phân khu chức năng trong các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng do mình quản lý.
2. Ủy ban nhân dân cấp xã thông kê các khu vực chôn cất hài cốt do dòng họ, gia đình quản lý trên địa bàn, xác định lại ranh giới từng khu vực, hướng dẫn và yêu cầu các dòng họ, gia đình thực hiện xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang theo Quy định này.
3. Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm soát, không cho phép việc thành lập mới và mở rộng ranh giới của những khu vực chôn cất, thi thể, hài cốt của các dòng họ, gia đình khi chưa có quy hoạch được duyệt.

Điều 34. Điều khoản thi hành

1. Giao Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn giám sát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban ngành cấp tỉnh, các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng Quy định này. Các nội dung khác về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang chưa được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau để tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân